

Số: 2295/KH-UBND

Vạn Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch

Thực hiện Kế hoạch số 6128/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch; nhằm đánh giá khách quan, toàn diện việc triển khai thi hành Luật Hộ tịch, đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định pháp luật về đăng ký hộ tịch, liên thông giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký hộ tịch trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hướng tới cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân; đồng thời, để thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; UBND huyện Vạn Ninh xây dựng Kế hoạch tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá khách quan, toàn diện tình hình, kết quả 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành.
- Nhận diện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; xác định nguyên nhân, đề xuất những giải pháp khắc phục, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động đăng ký, quản lý hộ tịch, bảo đảm quyền đăng ký hộ tịch của người dân, cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng ký hộ tịch.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch phải khách quan, toàn diện, hiệu quả, thực chất, tiết kiệm.
- Nội dung tổng kết phải thiết thực, chính xác, có số liệu cụ thể, phản ánh đúng tình hình thực tế và các nhiệm vụ đã đề ra tại Quyết định số 59/QĐ-TTg ngày 15/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch, Quyết định số 333/QĐ-BTP ngày 14/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch của Bộ Tư pháp, Kế hoạch số 1618/KH-UBND ngày 19/3/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Kế hoạch số 459/KH-UBND ngày 06/4/2015 của UBND huyện Vạn Ninh triển khai thi hành Luật Hộ tịch trên địa bàn huyện Vạn Ninh.

II. PHẠM VI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔNG KẾT

1. Phạm vi

- Tổng kết việc triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành trên địa bàn huyện.

- Thời gian tổng kết tính từ ngày 01/01/2016 đến hết ngày 31/12/2021.

2. Nội dung

2.1. Đánh giá kết quả triển khai thi hành Luật Hộ tịch, các văn bản quy định chi tiết thi hành, bao gồm các nội dung sau:

- Việc tổ chức quán triệt thực hiện và tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành;

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch, kết quả triển khai Đề án cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; tình hình triển khai thực hiện số hóa Sổ hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương.

- Việc rà soát, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ hộ tịch, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch ở cấp huyện, cấp xã;

- Việc chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch;

- Tình hình, kết quả giải quyết các việc hộ tịch; việc hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý hộ tịch cấp trên và việc giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo liên quan đến hộ tịch (nếu có);

2.2. Đánh giá những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện; kiến nghị, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thời gian tới nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Hộ tịch và ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực hộ tịch.

3. Hình thức

- UBND huyện tổng kết bằng hình thức xây dựng Báo cáo tổng kết.

- UBND các xã, thị trấn căn cứ tình hình thực tiễn của đơn vị, chủ động quyết định tổ chức Hội nghị tổng kết hoặc tổng kết bằng hình thức Báo cáo tổng kết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, ban, ngành có liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng báo cáo tổng kết kết quả triển khai thi hành Luật Hộ tịch, các văn bản quy định chi tiết thi hành.

- Tổng hợp, tham mưu xây dựng Báo cáo tổng kết của huyện theo mẫu “Đề cương báo cáo tổng kết 06 năm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch” tại phụ lục I Kế hoạch tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch ban hành kèm theo tại Kế hoạch số 6128/KH-UBND ngày 06/7/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa, trình UBND huyện **trước ngày 19/7/2022** theo quy định.

2. Công an huyện, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội huyện Vạn Ninh

Xây dựng báo cáo tập trung các nội dung sau:

- Việc phối hợp trong thực hiện các thủ tục hành chính:

+ Liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi;

+ Liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/ hỗ trợ chi phí mai táng/ hưởng mai táng phí.

- Những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, đề xuất, kiến nghị.

3. Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tiến hành tổng kết 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành trong phạm vi của ngành, địa phương; gửi báo cáo tổng kết (theo đề cương đính kèm) về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp huyện) trước ngày **13/7/2022**.

Yêu cầu các cơ quan, ngành và UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.!

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (báo cáo);
- TT. Huyện ủy (báo cáo);
- TT. HĐND huyện (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT.UBND huyện;
- Công an huyện;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

NGUYỄN VĂN
PHO CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Kiên

Phụ lục I.
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
TỔNG KẾT 06 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT HỘ TỊCH

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT HỘ TỊCH VÀ CÁC VĂN BẢN
QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH

I. Kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Luật Hộ tịch

1. Việc chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Hộ tịch

- Đánh giá về tính kịp thời, đầy đủ của việc chỉ đạo, xây dựng Kế hoạch, tính hiệu quả và thời hạn hoàn thành Kế hoạch tại địa phương;

- Công tác đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, bao gồm cả các hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ hộ tịch (số lượng công văn hướng dẫn nghiệp vụ của cấp tỉnh/cấp huyện, số lượng văn bản đề nghị hướng dẫn nghiệp vụ của từng cấp gửi cấp trên ...).

2. Việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Luật Hộ tịch, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm thi hành hiệu quả Luật Hộ tịch;

3. Công tác tổ chức quán triệt thực hiện, tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành

Đánh giá kèm theo số liệu cụ thể các hình thức tuyên truyền Luật Hộ tịch có hiệu quả, số lượng Hội nghị/số lượt người tham gia; mức độ nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ đăng ký hộ tịch của người dân...;

4. Việc bố trí đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch và đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại cấp huyện, cấp xã và các cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài

- Thực trạng, năng lực của đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch từ trước thời điểm triển khai thực hiện Luật Hộ tịch đến nay.

- Việc bố trí, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch tại cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch đã đạt được tiến độ đề ra theo Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn có liên quan hay chưa (tổng số công chức được giao nhiệm vụ làm công tác đăng ký hộ tịch cấp huyện, số lượng/tỷ lệ công chức của từng cấp chưa đạt trình độ chuyên môn theo quy định của Luật Hộ tịch, số lượng/tỷ lệ công chức làm công tác hộ tịch phải kiêm nhiệm công tác khác, việc sử dụng biên chế công chức tư pháp – hộ tịch làm nhiệm vụ khác, vấn đề ổn định đội ngũ công chức tư pháp – hộ tịch...).

5. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch; kết quả triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ

- Việc bố trí máy tính, máy in/scan phục vụ công tác đăng ký hộ tịch tại các cơ quan đăng ký hộ tịch (thống kê cụ thể số lượng đơn vị được bố trí máy tính phục vụ riêng cho công tác đăng ký hộ tịch, số lượng đơn vị được bảo đảm kết nối mạng Internet; số lượng đơn vị cấp xã chưa có điện lưới, chưa có mạng Internet, số lượng đơn vị được trang bị máy tính phục vụ ổn định cho việc đăng ký hộ tịch bằng Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử...);

- Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, kết quả triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử trong đăng ký và quản lý hộ tịch (việc kết nối giữa các đơn vị sử dụng, thực hiện liên thông các thủ tục hành chính và khả năng đáp ứng của phần mềm cho công tác quản lý...);

- Tình hình, kết quả thực hiện số hóa Sổ hộ tịch (việc ban hành Kế hoạch số hóa, công tác triển khai thực hiện, bố trí kinh phí, số lượng Sổ hộ tịch đã được số hóa, khó khăn, vướng mắc...); việc triển khai đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương.

6. Tình hình, kết quả giải quyết các việc hộ tịch; hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý hộ tịch cấp trên và việc giải quyết theo thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo liên quan đến hộ tịch (nếu có); công tác phối hợp liên ngành trong việc triển khai thi hành Luật Hộ tịch, các văn bản quy định chi tiết thi hành.

II. Đánh giá kết quả giải quyết các việc hộ tịch

1. Nhận xét, đánh giá tình hình giải quyết các việc hộ tịch.

2. Nhận xét, đánh giá việc áp dụng các quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành trong quá trình giải quyết các việc hộ tịch

- Đánh giá về sự thống nhất, đồng bộ giữa Luật Hộ tịch với Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật Nuôi con nuôi và các văn bản pháp luật có liên quan khác (nếu có).

- Đánh giá về kết quả, thủ tục giải quyết các việc về hộ tịch, trong đó tập trung đánh giá về thực trạng áp dụng pháp luật để giải quyết các việc hộ tịch (những điểm hợp lý, khả thi, hiệu quả, những điểm vướng mắc, khó áp dụng trong thực tiễn; những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn mà chưa được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về hộ tịch...).

- Đánh giá việc đăng ký, phát hành, sử dụng các loại sổ, biểu mẫu hộ tịch, việc lưu trữ sổ hộ tịch tại các địa phương.

- Kết quả giải quyết các thủ tục đăng ký hộ tịch: loại việc hộ tịch, số lượng, tỉ lệ đăng ký một số việc hộ tịch (khai sinh, khai tử); việc đăng ký hộ tịch trực tuyến, liên thông các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Phần thứ hai

NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT HỘ TỊCH VÀ CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH

I. Những khó khăn, vướng mắc

1. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện
2. Khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng các quy định của Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành
3. Khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; số hóa Sổ hộ tịch, đăng ký hộ tịch trực tuyến tại địa phương (đặc biệt là những địa phương ở vùng đặc biệt khó khăn về kinh tế, miền núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo, biên giới)

II. Nguyên nhân

1. Nguyên nhân khách quan
2. Nguyên nhân chủ quan

Phần thứ ba.

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Trên cơ sở kết quả đánh giá nêu trên, nhất là về những tồn tại, hạn chế, cơ quan xây dựng báo cáo đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về hộ tịch trong thời gian tới.
- Đề xuất cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong 06 năm triển khai thi hành Luật Hộ tịch (nếu có).
- Những kiến nghị, đề xuất khác (nếu có).

